

Số: 86 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 11 năm 2012

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Để triển khai thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược) đã được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược tại tỉnh Thừa Thiên Huế, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ những nội dung, lộ trình thích hợp, các công việc cụ thể cần thực hiện và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại tỉnh Thừa Thiên Huế phải quán triệt đầy đủ nội dung, tinh thần của chiến lược, xác định cụ thể trách nhiệm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành có liên quan; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ cần phối hợp chặt chẽ, bảo đảm kế hoạch được thực hiện đồng bộ, thống nhất và có chất lượng.

II. CÁC NỘI DUNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Giai đoạn 2012- 2015

a) Tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng và hoàn thiện chính sách về trợ giúp pháp lý:

Tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định và hướng dẫn thi hành Luật trợ giúp pháp lý; các Đề án và các chế độ, chính sách xã hội về lĩnh vực trợ giúp pháp lý theo tinh thần Quyết định số 4413/QĐ-BTP ngày 08/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

2. Tăng cường hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý.

Xây dựng và lắp đặt bảng thông tin và hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân của 80% Ủy ban nhân dân, cơ quan thanh tra, cơ quan hành chính

cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã; 90% trụ sở tiếp dân của các cơ quan tố tụng cấp tỉnh và cấp huyện, trại tạm giam, nhà tạm giữ; tuyên truyền, giới thiệu các văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý và công tác trợ giúp pháp lý trên các báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương; lồng ghép các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hoạt động xét xử lưu động của Tòa án; biên soạn tờ gấp, cầm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý.

a) Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy của Trung tâm Trợ giúp pháp lý, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, kiện toàn các Phòng nghiệp vụ và Chi nhánh hoạt động theo hướng chuyên môn hóa từng lĩnh vực pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu ở địa phương.

Bổ sung biên chế, chú trọng thành lập và phát triển các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý tại 02 huyện miền núi Nam Đông và A Lưới theo Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 10/3/2008 của UBND tỉnh và trên cơ sở Đề án “*Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế và Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012-2015*” đã được UBND tỉnh phê duyệt, ưu tiên những người đã tốt nghiệp khóa đào tạo luật sư.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

b) Huy động, khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý; phấn đấu đến năm 2015 có thể thu hút tất cả các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

4. Tăng cường nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý.

a) Rà soát, đánh giá trình độ và năng lực của đội ngũ trợ giúp viên, cộng tác viên trợ giúp pháp lý trong tỉnh; tạo nguồn bổ sung Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm tăng thêm 15 trợ giúp viên pháp lý và đến năm 2015 Trung tâm có 150 cộng tác viên trở lên (trong đó, 70% số cộng tác viên có trình độ đại học trở lên), chú trọng xây dựng đội ngũ cộng tác viên là già làng, trưởng bản...những người có uy tín trong cộng đồng; phụ nữ và người dân tộc thiểu số, người biết tiếng dân tộc thiểu số ở các xã đã thành lập Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

b) Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo hàng năm tổ chức từ 02 - 03 đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo chuyên đề để cập nhật kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho trợ giúp viên pháp lý, cộng tác viên và người tham gia trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và tăng cường trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

a) Khảo sát, đánh giá, dự báo nhu cầu trợ giúp pháp lý (số người thuộc diện được trợ giúp pháp lý) và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý theo định kỳ hàng năm và lâu dài nhằm bảo đảm đáp ứng được 80-98% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý; tổ chức kiểm tra và đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật hiện hành. Bảo đảm 90-100% vụ việc yêu cầu tư vấn pháp luật được hoàn thành có chất lượng theo các tiêu chí đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý khảo sát, đánh giá, dự báo nhu cầu và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý; các chủ thể tổ chức đánh giá theo quy định của Bộ tiêu chuẩn.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

b) Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở thông qua các hình thức: Trợ giúp pháp lý lưu động, sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, sinh hoạt pháp luật theo chuyên đề, phát tờ gấp, tờ rơi pháp luật,... , ưu tiên khảo sát và thực hiện trợ giúp pháp lý cho người có nhu cầu và lòng ghép tuyên truyền pháp luật về trợ giúp pháp lý và các văn bản pháp luật đến cộng đồng dân cư, vùng núi, vùng sâu, vùng xa ven biển, bãi ngang và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm đáp ứng 80% - 98% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý. Bảo đảm 100% các xã tại khu vực này đều thành lập và tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, được trợ giúp pháp lý lưu động ít nhất 01 đợt/năm.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã, Tư pháp cấp huyện và cấp xã, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

6. Tăng cường kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

a) Bố trí nguồn kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất cho Trung tâm trợ giúp pháp lý và các Chi nhánh ở địa phương trong từng năm và từng giai đoạn.

Bố trí trụ sở làm việc hoặc xác định rõ nguồn kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản và trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Trung tâm và Chi nhánh phù hợp với quy hoạch về tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm.

b) Tăng cường nguồn kinh phí hoạt động cho Trung tâm và các Chi nhánh, đảm bảo kinh phí phục vụ trợ giúp pháp lý tại địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở Tư pháp, Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

c) Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

7. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát, báo cáo việc thực hiện Chiến lược.

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược tại địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tổ chức thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2012-2015.

II. GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Hoàn thiện pháp luật và chính sách trợ giúp pháp lý.

Nghiên cứu đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến vào Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý; các văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện chính sách trợ giúp pháp lý khi có trung cầu.

Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý ở địa phương cho phù hợp khi có sự sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và khả thi khi thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

2. Tăng cường hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý.

Xây dựng và lắp đặt bảng thông tin và hộp tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp dân của 100% Ủy ban nhân dân, cơ quan Thanh tra, cơ quan hành chính cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan tố tụng cấp tỉnh và cấp huyện, trại tạm giam, nhà tạm giữ; thông tin trợ giúp pháp lý qua hệ thống loa phát thanh tại 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình ở địa phương và các chuyên trang, chuyên mục, thông tin về trợ giúp pháp lý trên 100% đài phát thanh cấp huyện và đài phát thanh truyền hình cấp tỉnh, báo địa phương; lồng ghép với các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; hoạt động xét xử lưu động của Tòa án; biên soạn tờ gấp, cẩm nang và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, phương tiện thông tin có liên quan tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý.

a) Củng cố và kiện toàn tổ chức, bộ máy các Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bảo đảm tính độc lập trong hoạt động và chịu trách nhiệm về kết quả trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

b) Huy động, khuyến khích tối đa các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, bảo đảm có đủ nguồn lực để thực hiện trợ giúp pháp lý đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhân dân; có chính sách, kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho các tổ chức này.

Huy động sự tham gia trợ giúp pháp lý của đội ngũ viên chức pháp lý tại các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành pháp luật, các cơ quan báo

chí, truyền thông. Bảo đảm có đủ người thực hiện trợ giúp pháp lý của Nhà nước chuyên sâu theo các lĩnh vực pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

4. Tăng cường nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý.

a) Phát triển khoảng 25-30 người thực hiện trợ giúp pháp lý chuyên nghiệp của Trung tâm và các Chi nhánh; bổ sung thêm đội ngũ Cộng tác viên (đến năm 2020 có khoảng 250 Cộng tác viên) bao gồm luật sư, luật gia và những người làm công tác khác, chú trọng phát triển Cộng tác viên trợ giúp pháp lý là phụ nữ và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng dòng họ, nhân viên xã hội, người có uy tín trong cộng đồng...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp phối hợp với các tổ chức đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

b) Bảo đảm 100% người thực hiện trợ giúp pháp lý được đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và tăng cường trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

a) Tăng cường các hoạt động trợ giúp pháp lý ở cơ sở, bảo đảm 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh thành lập Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và duy trì sinh hoạt thường xuyên, được trợ giúp pháp lý ít nhất 01 đợt/năm, đáp ứng 100% nhu cầu của người được trợ giúp pháp lý ngay tại cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân, Tư pháp cấp huyện và cấp xã, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: 2016-2020.

b) Tổng kết, đánh giá các hoạt động trợ giúp pháp lý tại cơ sở, củng cố, kiện toàn, đổi mới các mô hình thực hiện trợ giúp pháp lý, đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý ngày càng đa dạng và phong phú của người được trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

6. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất.

a) Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trong việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức bộ máy nhà nước, cán bộ đáp ứng có chất lượng, đầy đủ nhu cầu của người dân phù hợp với vụ việc trợ giúp pháp lý ở mọi lĩnh vực pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

b) Ứng dụng công nghệ tin học, các phần mềm trong thực hiện trợ giúp pháp lý và quản lý tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

7. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế.

Tiếp tục mở rộng mối quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế có chung mối quan tâm để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý có yếu tố nước ngoài; tăng cường hợp tác quốc tế với các hiệp hội trợ giúp pháp lý quốc tế.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020.

8. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thanh tra, giám sát, báo cáo việc thực hiện Chiến lược.

Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá, báo cáo việc thực hiện Chiến lược tại địa phương; tổ chức sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chiến lược.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tổ chức thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2016-2020 (sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược vào năm 2016).

III. TÀM NHÌN GIAI ĐOẠN 2020-2030

1. Kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trợ giúp pháp lý.

Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng đa dạng hơn nguồn lực, hình thức và phương thức trợ giúp pháp lý, hiện đại hóa tổ chức và hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý trực tiếp cho người dân theo hình thức trực tuyến, qua mạng internet...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020-2030.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trợ giúp pháp lý.

Xác định đầy đủ vị trí pháp lý và kiện toàn đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý với tư cách luật sư nhà nước theo hướng chuyên môn hóa và chuyên nghiệp, hiện đại. Tăng cường tự quản nghề nghiệp và đạo đức, trách nhiệm, nghĩa vụ xã hội trên cơ sở phát triển và kiện toàn hội nghề nghiệp của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý; bảo đảm 100% người thực hiện trợ giúp pháp lý đáp ứng về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để bảo đảm quyền lựa chọn người thực hiện trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020-2030.

3. Tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

Khảo sát, nghiên cứu và xác định mức ngân sách phù hợp với yêu cầu phát triển trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020-2030.

4. Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế.

Tiếp tục tăng cường hợp tác với các quốc gia, tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm, thu hút sự hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính cho hoạt động trợ giúp pháp lý; đẩy mạnh việc ký kết các chương trình hợp tác;

có kế hoạch tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý trong các hiệp định thương mại tự pháp và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020-2030.

5. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết, báo cáo việc tổ chức thực hiện Chiến lược.

Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược để đánh giá toàn diện về mô hình tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý nhà nước, xã hội và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân sau 10 năm thực hiện Chiến lược.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tổ chức thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020-2030.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Là đầu mối giúp Chủ tịch UBND tỉnh phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 678/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý hàng năm;

- Đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường lập dự án đầu tư xây dựng trụ sở của Trung tâm trợ giúp pháp lý và các Chi nhánh trinh UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổng hợp và báo cáo Bộ Tư pháp theo định kỳ hàng năm, 05 năm việc triển khai thực hiện Chiến lược ở địa phương và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Sở Nội vụ

Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch bổ sung biên chế hàng năm cho Trung tâm và các Chi nhánh trinh UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Tài chính

Sở Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý, Chi nhánh của Trung tâm; tham mưu, đề xuất trang thiết bị và phương tiện làm việc của Trung tâm và Chi nhánh trinh Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành có liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương thực hiện truyền thông về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý bằng các hình thức thiết thực và có hiệu quả.

5. Các ban, ngành, tổ chức có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã

Các ban, ngành, tổ chức có liên quan và UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý tại tỉnh Thừa Thiên Huế đạt hiệu quả cao theo lộ trình của Kế hoạch này.

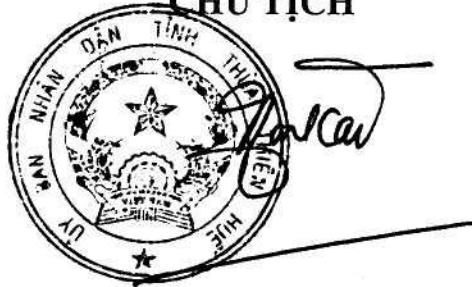
D. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và Tp.Huế;
- CVP, PCVP và CV: VH, TH;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao